

THỰC HÀNH XÂY DỰNG MA TRẬN, BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2- KHTN7
PHÒNG GD-ĐT NGHĨA ĐÀN

A. Khung ma trận

1. **Thời điểm kiểm tra:** Cuối HK 2- KHTN 7
2. **Thời gian làm bài:** 60 phút
3. **Hình thức kiểm tra:** Kết hợp giữa TN và TL tỉ lệ 50: 50
4. **Cấu trúc đề kiểm tra**

Theo kiểu dạy nối tiếp

Tỉ lệ % các mức độ nhận thức: Biết : Hiểu : Vận dụng : Vận dụng cao = 40% : 30% : 20% : 10%

Số câu trắc nghiệm: 20 câu x 0,25 đ = 5 điểm (Biết: 16 câu; Hiểu : 4 câu)

Số câu tự luận: 6 câu = 5 điểm.(Hiểu: 2 câu; Vận dụng: 3 Câu; Vận dụng cao: 1 câu)

Phần đã kiểm tra: 2 điểm

Phần chưa kiểm tra: 8 điểm

Chủ đề	Chủ đề 7 (đã kiểm tra)	Chủ đề 7 (chưa kt)	Chủ đề 8	Chủ đề 9	Chủ đề 10
Số tiết	20	9	7	6	12
Số điểm	2	2,115	1,645	1,41	2,82
Làm tròn	2	2	1,75	1,5	2,75

STT	Nội dung	Mức độ								Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
2	Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở		2	1		1				2	8	4đ

STT	Nội dung	Mức độ								Tổng số câu		Điểm số
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	Tự luận	Trắc nghiệm	
	sinh vật : (20 tiết đã kiểm tra và 9 tiết chưa kiểm tra)											
3	Chủ đề 8: cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật		1		0,25	0,5				1	5	0,75đ
4	Chủ đề 9: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật		0,5		1					1	2	1,5 đ
5	Chủ đề 10: Sinh sản ở sinh vật		0,5		0,75	0,5		1		2	5	2,75đ
Tổng số câu TL/TN		0	16	2	4	3	0	1	0	6	20	26
Tổng số điểm TL/TN		0	4,0	2	1	2	0	1,0	0	5	5	10
Tỉ lệ %		40%		30%		20%		10%		50%	50%	100%

B. BẢN ĐẶC TẢ

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
Chủ đề 7: Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở sinh vật						
- Quang hợp ở TV. - Hô hấp ở SV. - Trao đổi khí - Trao đổi nước và chất dinh dưỡng	Nhận biết	- Phát biểu được khái niệm, vai trò của trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong cơ thể. - Nêu được khái niệm, nguyên liệu, sản phẩm của quang hợp. - Nêu được một số yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến quang hợp, hô hấp tế bào. - Nêu được vai trò của nước, chất dinh dưỡng đối với cơ thể SV. - Nêu được vai trò thoát hơi nước ở lá và hoạt động đóng, mở khí khổng trong quá trình thoát hơi nước.		8		C1,2,3,4 ,5,6,7,8
	Thông hiểu	- Mô tả được một cách tổng quát quá trình quang hợp ở tế bào lá cây. - Mô tả được một cách tổng quát quá trình hô hấp ở tế bào (ở thực vật và động vật) - Hiểu được một số vận dụng hiểu biết về hô hấp tế bào trong thực tiễn (ví dụ: bảo quản hạt cần phơi khô,...). - Sử dụng hình ảnh để mô tả được quá trình trao đổi khí qua khí khổng của lá. - Dựa vào sơ đồ (hoặc mô hình) nêu được thành phần hoá học và cấu trúc, tính chất của nước. - Mô tả được quá trình trao đổi nước và các chất dinh dưỡng, lấy được ví	1		C21	

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
		dụ ở thực vật và động vật. - Mô tả được quá trình vận chuyển các chất ở động vật (thông qua quan sát tranh, ảnh, mô hình, học liệu điện tử), lấy ví dụ cụ thể ở hai vòng tuần hoàn ở người.				
	Vận dụng	- Tiến hành được thí nghiệm chứng minh quang hợp ở cây xanh. - Viết được phương trình quang hợp (dạng chữ). Vẽ được sơ đồ diễn tả quang hợp diễn ra ở lá cây, qua đó nêu được quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng. - Tiến hành được TN về sự hô hấp của tế bào tv qua sự nảy mầm của hạt. - Trình bày được con đường trao đổi nước và nhu cầu sử dụng nước ở động vật (lấy ví dụ ở người); - Dựa vào sơ đồ khái quát (hoặc mô hình, tranh ảnh, học liệu điện tử) mô tả được con đường thu nhận và tiêu hoá thức ăn trong ống tiêu hoá ở động vật (đại diện ở người);	1		C23	
Chủ đề 8: Cảm ứng ở sinh vật và tập tính ở động vật						
- Cảm ứng ở sinh vật - Tập tính ở động vật	Nhận biết	– Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật. – Phát biểu được khái niệm tập tính ở động vật - Nêu được vai trò của tập tính đối với động vật. - Nêu được vai trò cảm ứng đối với sinh vật.		4		C9,10, 11,12

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
	Thông hiểu	- Lấy được VD về tập tính của động vật. - Lấy được ví dụ về các hiện tượng cảm ứng ở sinh vật (ở thực vật và động vật). - Hiểu được vai trò của tập tính đối với động vật, vai trò của cảm ứng đối với sinh vật.		1		C13
	Vận dụng	- Phân biệt được các hiện tượng cảm ứng khác nhau ở thực vật - Trình bày được cách làm thí nghiệm chứng minh tính cảm ứng ở thực vật (ví dụ hướng sáng, hướng nước, hướng tiếp xúc).	1		C24	
Chủ đề 9: Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật						
- Sinh trưởng và Phát triển ở sinh vật - Các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của sinh vật	Nhận Biết	- Nêu được các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của sinh vật - Phát biểu được khái niệm sinh trưởng của sinh vật		2		C14,15
	Thông hiểu	- Hiểu và trình bày được một số ứng dụng sinh trưởng của sinh vật trong thực tiễn. - Chỉ ra được mô phân sinh trên sơ đồ cắt ngang thân cây hai lá mầm và trình bày được chức năng của mô phân sinh làm cây lớn lên. - Dựa vào vòng đời của một sinh vật, Hiểu được các giai đoạn sinh trưởng và phát triển của sinh vật đó.	1		C22	

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL (Số ý)	TN (Số câu)
Chủ đề 10: Sinh sản ở sinh vật						
- Sinh sản ở sinh vật.	Nhận biết	- Nêu được khái niệm sinh sản vô tính, sinh sản hữu tính ở SV. - Nêu được vai trò của sinh sản vô tính trong thực tiễn. - Nêu được vai trò của sinh sản hữu tính và một số ứng dụng trong thực tiễn . -Nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến sinh sản ở sinh vật và điều hoà , điều khiển sinh sản ở sinh vật .		2		16,17
	Thông hiểu	- Lấy được ví dụ về sinh sản vô tính, sinh sản hữu tính ở TV, ĐV. - Trình bày được một số ứng dụng của sinh sản vô tính và hữu tính trong thực tiễn.		3		C18,19,20
	Vận dụng	- Dựa vào hình ảnh hoặc mẫu vật, phân biệt được các hình thức sinh sản sinh dưỡng ở thực vật. Lấy được ví dụ minh hoạ. - Dựa vào hình ảnh, phân biệt được các hình thức sinh sản vô tính ở động vật. Lấy được ví dụ minh hoạ.	1		C25	
	Vận dụng cao	Chứng minh được cơ thể sinh vật là một thể thống nhất		1	C26	
Tổng			6 câu	20 câu		